

Bản án số: **216/2021/HS-ST**

Ngày 28/10/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thanh Tú

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Trung Hà

2. Bà Nguyễn Thu Hà

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thanh Bình - Thư ký Tòa án nhân dân Quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 194/2021/HS-ST ngày 26 tháng 08 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 218/QĐXX-ST ngày 08 tháng 10 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 76/HSST – QĐ ngày 20 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Bảo T (tên gọi khác: Không); giới tính: Nam; sinh năm 2001 tại tỉnh Quảng Trị; ĐKNKTT: thôn Đ, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị; chỗ ở trước khi bị bắt: Phòng 1612, phường M, quận N, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn A; Con bà: Phạm Thị T; Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 344 lập ngày 27/4/2021; Bị cáo đầu thú ngày 15/03/2021; tạm giữ ngày 15/03/2021; tạm giam ngày 24/3/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: Chị Vương Thị Thu H, sinh năm 1995

HKTT: ngõ 155 đường H, phường N, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/3/2021 Nguyễn Bảo T sử dụng tài khoản facebook “Nguyễn Bảo Tuấn” vào hội “Sugar Baby” đăng bài với nội dung tìm bạn gái. Sau đó, chị Vương Thị Thu H (có lý lịch nêu trên) sử dụng facebook “Linh Nhi” đã bình luận bài viết và nhắn tin trò chuyện với T. Hai bên thỏa thuận chị H làm “Sugar Baby” (bạn gái) của T. Hai bên duy trì quan hệ hẹn hò, quan hệ tình dục, mỗi tháng T sẽ trả cho chị H 8.000.000 đồng. Ngày 13/3/2021 T nhắn tin cho chị H bảo đến phòng trọ tại Phòng 1612, phường M, quận N, thành phố Hà Nội. T và chị H đã quan hệ tình dục với nhau. Sau khi quan hệ tình dục xong, chị H nằm ngủ thì T sử dụng điện thoại Iphone 6S Plus màu trắng, sim số 0943436051 quay lại video, chụp ảnh chị H đang trong tư thế nằm ngủ trên giường, cởi hết cúc váy và mặc áo lót, phía dưới không mặc gì, hở bộ phận sinh dục. Đến 22 giờ 30 phút ngày 14/3/2021 T sử dụng tài khoản facebook “Nguyễn My” (do T lập giả nhằm che giấu thân phận của T) nhắn tin cho chị H với nội dung T có hình ảnh, video khóa thân của chị H và yêu cầu chị H phải chuyển số tiền 15.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng cho T. Nếu chị H không chuyển T sẽ phát tán hình ảnh lên mạng xã hội. Do lo sợ bị phát tán hình ảnh, chị H đồng ý đưa cho T 15.000.000 đồng. Tuy nhiên, do không tin tưởng T sẽ xóa hình ảnh sau khi nhận được tiền nên T và chị H thỏa thuận gặp mặt trực tiếp để đưa tiền, sau đó sẽ xóa hình ảnh và video. T tiếp tục yêu cầu chị H chuyển trước 5.000.000 đồng để làm tin nhưng do chị H nói không chuyển được vào tài khoản nên T yêu cầu chị H đến điểm hẹn theo chỉ dẫn của T để đưa tiền cho T. Đến khoảng 00 giờ 45 phút, chị H gặp T tại cổng bến xe Mỹ Đình, trước cửa tòa nhà FLC (địa chỉ số 36 đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội). Sau khi gặp T chị H nói với T là chị H không có đủ tiền, sẽ đi cầm cố chiếc điện thoại Iphone XS Max 256GB để lấy tiền đưa cho T. T và chị H đi taxi tìm cửa hàng cầm đồ nhưng không tìm được do các cửa hàng đã đóng cửa nên hai bên thỏa thuận thuê nhà nghỉ để ngủ, sáng hôm sau chị H sẽ mang điện thoại đi cầm cố lấy tiền đưa cho T. T và chị H thuê phòng 202, khách sạn Hoa Sữa tại ngõ 26 đường Hồ Tùng Mậu, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Do điện thoại của chị H hết pin nên T đã đi về nhà lấy sạc pin cho chị H mượn. Khi T đi khỏi khách sạn, chị H đã đến công an phường Mai Dịch trình báo. Khi T quay lại nhà nghỉ thì không thấy chị H đâu nên biết bị lộ đã đến công an phường Mai Dịch đầu thú.

Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus màu trắng, bên trong có sim số 0943436051 của Nguyễn Bảo T. Thu giữ của chị Vương Thị

Thu H 01 chiếc điện thoại di động Iphone XS max màu trắng, bên trong có sim số 0985790938.

Kiểm tra điện thoại của T phát hiện có ảnh chụp, video của chị H đang trong tư thế nằm ngủ trên giường, cởi hết cúc váy và mặc áo lót, phía dưới không mặc gì, hở bộ phận sinh dục và trong ứng dụng Messenger đăng nhập bằng tài khoản “Nguyễn My” có cuộc nói chuyện giữa T và chị H có nội dung như đã nêu ở trên.

Ngày 19/8/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại di động Iphone XS Max màu trắng, bên trong có sim số 0985790938 cho chị H, chị H đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì về phần dân sự.

Tại bản cáo trạng số **194/CT-VKSCG** ngày 24/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố Nguyễn Bảo T về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 điều 170 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 điều 170; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt Nguyễn Bảo T từ 18 đến 24 tháng tù.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự không xét.

Tịch thu, phát mại, sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, màu trắng, bên trong gắn sim của bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung bản Cáo trạng truy tố đúng hành vi bị cáo đã thực hiện.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những lời khai của bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 14/3/2021 Nguyễn Bảo T đã có hành vi dùng hình ảnh, video hớ bộ phận sinh dục của chị Vương Thị Thu H để nhằm mục đích đe dọa chị H, chiếm đoạt số tiền 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng của chị H nhưng chưa chiếm đoạt được tài sản, lý do ngoài ý muốn của bị cáo thì bị phát hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Cường đoạt tài sản. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, xâm phạm trật tự công cộng, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong nhân dân. Bị cáo có động cơ đê hèn, lợi dụng quan hệ tình cảm với người bị hại để có được các hình ảnh, video nhạy cảm, đe dọa tung lên mạng xã hội, uy hiếp tinh thần nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của người bị hại. Vì vậy, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo, áp dụng hình phạt tù giam nghiêm khắc nhằm mục đích răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn, hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo đã ra đầu thú tại cơ quan công an nên cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] *Về phần dân sự:* Người bị hại không có yêu cầu gì về phần dân sự nên không xét.

[7] *Về xử lý vật chứng:*

- Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu trắng, bên trong gắn sim thu giữ của bị cáo là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, phát mại, sung quỹ Nhà nước.

[8] Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bảo T phạm tội Cố gắng đoạt tài sản.

Căn cứ khoản 1 điều 170; điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt : Nguyễn Bảo T 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đầu thứ 15/03/2021.

Hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền đối với bị cáo.

* Về phần dân sự không xét.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu, phát mại, sung quỹ Nhà nước của bị cáo 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6S Plus màu trắng, bên trong có sim (không xác định được số sim). Điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

Hiện vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy theo Biên bản giao nhận vật chứng số 238 GN/THA-CA ngày 25/8/2021.

* Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Mục I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án năm 2009; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 3/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội;
- Công an Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội;
- Thi hành án Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội;
- Sở tư pháp TP Hà Nội;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Thanh Tú

